TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU -TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54**/2023/HS-ST
Ngày: 06-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình –** Ông **Nguyễn Công Chi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyến** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Phương Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm – Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th - Sinh ngày 21.02.2003 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 38, phường N, quận L, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân N (sinh năm 1976) và bà Phan Thị T (sinh năm 1976); Vợ con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/02/2023, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 62/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2023, sau đó chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 64, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 64, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 96, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 15 phút ngày 26/01/2023, tại ngã tư đường Đ và đường N, thuộc phường M, quận L, TP. Đà Nẵng, Tổ công tác 911- Công an TP. Đà Nẵng phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Th đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc đó Th đang đi cùng Nguyễn Đức T (sinh năm 2002, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 64, phường N, quận L, TP. Đà Nẵng). Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 05 viên nén màu cam nghi là chất ma túy. Đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu A;
- 01 khẩu trang y tế màu trắng.
- 01 xe mô tô hiệu Vario mang biển kiểm soát 43F1-487.26.
- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11promax IMEX: 352839112929240 gắn thẻ sim 0901.172.853.

Theo Kết luận giám định số 78/GĐ-MT ngày 02/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, kết luận:

- 05 viên nén màu tím trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, loại MDMA, khối lượng mẫu A1: 2,386 gam.
- Tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A2: 0,874 gam.

Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của Nguyễn Văn Th, lời khai của người liên quan, nhân chứng và các chứng cứ thu giữ trong vụ án xác định: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/01/2023, do có nhu cầu sử ma túy nên Th sử dụng mạng xã hội Zalo, tài khoản "Th Nguyễn" điện thoại cho 01 nam thanh niên tên "T1" (không rõ lai lịch), sử dụng mạng xã hội Zalo có tài khoản "Youyeahsalala" để hỏi mua ma tuý (5 viên thuốc lắc, 01 gam ketamine), Thắng đồng ý bán cho Th số ma tuý trên với giá 3 triệu đồng. Khoảng 20 phút sau, T1 sử dụng tài khoản Facebook "Lê Quang T1" điện thoại cho tài khoản Facebook "Th Nguyễn" của Th và chỉ cho Th ma tuý để trong gói nylong nhỏ gói lại bằng khẩu trang y tế màu trắng, được đặt dưới biển báo tên đường Đ - N, TP. Đà Nẵng. Thắng gởi số điện thoại của T1 0788.553.786 và hình ảnh vị trí cất giấu ma tuý qua messenger cho Th. Cả hai thống nhất, sau khi Th nhận được ma tuý sẽ trả tiền cho T1.

Sau đó, Nguyễn Văn Th nhờ Nguyễn Đức T chở đi có việc. Th không nói cho T biết là đi lấy ma tuý. T sử dụng xe môtô biểm kiểm soát 43F1-48726 chở Th đến địa điểm mà Thắng chỉ dẫn cho Th. Khi Th chuẩn bị lấy gói ma tuý thì bị lực

lượng công an kiểm tra hành chính, phát hiện ma tuý dưới chân Th và lập biên bản quả tang như đã nêu trên. Đây là lần thứ ba Th mua ma túy của T1 với mục đích sử dụng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS, ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ chất ma tuý hoàn trả sau giám định đã được niêm phong ký hiệu A; 01 thẻ sim 0901.172.853 của Nguyễn Văn Th; 01 khẩu trang y tế màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11promax IMEX: 352839112929240.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th đã thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ

cơ sở khẳng định:

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 26/01/2023, tại ngã tư đường Đ và đường N, thuộc phường M, quận L, TP. Đà Nẵng, Tổ công tác 911- Công an TP. Đà Nẵng phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Th đang tàng trữ trái phép 2,386 gam chất ma túy loại MDMA và 0,874 gam ma túy loại Ketamine. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn Th tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số 43/CT-VKS, ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận Th rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 21/02/2023, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 62/QĐ-XPHC.

HĐXX xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: HĐXX xét thấy:

- Đối với toàn bộ chất ma tuý hoàn trả sau giám định đã được niêm phong ngày 02.02.2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy theo như quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 thẻ sim 0901.172.853; 01 khẩu trang y tế màu trắng của Nguyễn Văn Th không có giá trị sử dụng nên cần phải tuyên tịch thu tiêu hủy theo như quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11promax IMEX: 352839112929240 của Nguyễn Văn Th là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo như quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 43F1 – 48726 quá trình điều tra xác định xe mô tô là của ông Nguyễn Đức N– là cha ruột của Nguyễn Đức T đứng tên chủ sở hữu. Ông N không biết việc T dùng xe mô tô trên chở Th nên Cơ quan điều tra trả xe mô tô trên cho ông N là có căn cứ nên HĐXX không xem xét.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 21/02/2023, Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Đức T được Nguyễn Văn Th nhờ chở đi có việc. T không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Th nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Toàn là có cơ sở.

Đối với người tên T1 bán ma túy cho Nguyễn Văn Th, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[7] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Th ngoài những tài sản bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước thì không có tài sản riêng. Do đó, HĐXX quyết định không phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Th** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn Th **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau: Toàn bộ chất ma tuý hoàn trả sau giám định đã được niêm phong ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự -

Công an thành phố Đà Nẵng; 01 khẩu trang y tế màu trắng và 01 thẻ sim 0901.172.853 của Nguyễn Văn Th.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11promax IMEX: 352839112929240 của Nguyễn Văn Th.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05.6.2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu và Công an quận Liên Chiểu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Trinh